

1. MỤC TIÊU

1.1 Kiến thức. Học sinh ôn tập kiến thức :

Một số đặc điểm của truyện, thơ đã được học ở nửa đầu học kì 1

1.2. Kỹ năng: Học sinh rèn luyện các kỹ năng:

- Đọc hiểu văn bản
- Viết bài nghị luận văn học

2. NỘI DUNG

2.1. Phạm vi kiến thức, kỹ năng

Bài 1- Sức hấp dẫn của truyện kể

Đọc:

- Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện nói chung, thần thoại nói riêng: cốt truyện, không gian, thời gian, nhân vật, lời người kể chuyện ngôi thứ 3 và lời nhân vật...
- Phân tích và đánh giá được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.

Viết:

- Viết được một văn bản nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của một tác phẩm truyện

Bài 2-Vẻ đẹp của thơ ca

Đọc

- Nhận biết được các biểu hiện của thể thơ, từ ngữ, vần, nhịp, đối và các biện pháp nghệ thuật...
- Phân tích và đánh giá được giá trị thẩm mỹ của một số yếu tố trong thơ như từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, đối, nhân vật trữ tình; rút ra bài học về cách nghĩ, cách ứng xử mà bài thơ gợi ra...

Viết

- Viết được một văn bản nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và đặc sắc nghệ thuật của một văn bản truyện/ văn bản thơ

2.2. Ma trận

TT	Kỹ năng	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng		
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số câu	T/gian (phút)	Tổng điểm
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL			
1	Đọc hiểu	Một văn bản truyện hiện đại (thơ)	4	0	2	1	1	1	0	1	10	30	6,0
2	Viết	Tạo lập văn bản nghị luận văn học	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	1	60	4,0
		Tổng	20	5	25	10	0	30	0	10	11	90	10
		Tỉ lệ chung%	25		35		30		10				100%

2.3. Câu hỏi minh họa

2.3.1 Câu hỏi đọc hiểu:

- Mức độ nhận biết:

- + Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản “Thần trụ trời”
- + Nhân vật thần Gió xuất hiện trong khoảng thời gian và không gian nào?

+ Trong tác phẩm “Chuyện chức phán sự đền Tản Viên”, nhân vật Ngô Tử Văn được khắc họa chủ yếu qua những chi tiết nào?

+ Trong truyện “Chữ người tử tù”, sau khi cho chữ quản ngục, Huân Cao đã nói với *thầy Quán* điều gì?

+ Bài thơ “Thu hứng” của Đỗ Phủ được viết theo thể thơ nào?

+ Trạng thái “chín” của mùa xuân trong bài thơ “Mùa xuân chín” được thể hiện bằng những từ ngữ nào?

...

- Mức độ thông hiểu:

+ Hình tượng thần Trụ Trời, thần Sét, thần Gió phản ánh những quan niệm, nhận thức gì của người xưa về thế giới tự nhiên? Những khát vọng nào đã được họ gửi gắm vào các hình tượng đó?

+ Chỉ ra và nêu ý nghĩa của một chi tiết kì ảo trong tác phẩm “Chuyện chức phán sự đền Tản Viên”

+ Em hiểu thế nào về lời bình cuối truyện “Chuyện chức Phán sự đền Tản Viên” của Nguyễn Dữ?

+ Vì sao cảnh cho chữ trong truyện “Chữ người tử tù” lại được coi là một cảnh tượng “xưa nay chưa từng có”?

+ Nêu chủ đề bài thơ “Thu hứng” của Đỗ Phủ

+ Theo em, vì sao nhân vật trữ tình trong bài thơ của Chi-y-ô sang “xin nước nhà bên”?

+ Phân tích hiệu quả của phép tu từ so sánh trong câu thơ dưới đây:

Tiếng ca vắt vẻo lưng chừng núi

Hồn hển như lời của nước mây

(Trích “Mùa xuân chín”- Hàn Mặc tử)

- Mức độ vận dụng:

+ Em có đồng ý với quan điểm của tác giả thể hiện ở lời bình cuối truyện “Chuyện chức Phán sự đền Tản Viên” không? Vì sao?

+ Thông điệp em rút ra được sau khi đọc “Chữ người tử tù” của Nguyễn Tuân

*Câu hỏi tạo lập văn bản nghị luận:

(Câu hỏi thể hiện cả 4 mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao)

- Cảm nhận của em về vẻ đẹp nội dung và nghệ thuật của một truyện thần thoại đã học hoặc đã đọc

- Phân tích vẻ đẹp nghệ thuật của truyện ngắn “Chữ người tử tù” của Nguyễn Tuân

- Phân tích vẻ đẹp độc đáo của bài thơ “Thương vợ” của Tú Xương.

2.4. Đề minh họa

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I

Môn: Ngữ văn - Lớp 10

(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề)

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

NỮ THẦN MẶT TRỜI VÀ MẶT TRĂNG

Nữ thần Mặt Trời và Mặt Trăng là hai chị em, con của Trời. Công việc của Trời giao phó hàng ngày phải thay phiên nhau đi xem xét thế gian. Bọn khiêng kiệu gồm có hai lớp già và trẻ thay phiên nhau. Gặp phải bọn khiêng kiệu già đi chậm, cô Mặt Trời phải ngồi lâu, ngày ở dưới trần hóa dài ra. Đến lượt bọn trẻ khiêng kiệu đi mau, cô Mặt Trời được chóng công việc về sớm thì ngày ngắn lại.

Cô em Mặt Trăng tính tình nóng nảy không kém gì cô chị làm cho thiên hạ ở mặt đất suốt cả ngày đã phải chịu nóng bức vì cô chị, đến đêm lại cũng phải khó chịu vì cô em. Loài người than thở đến tai nhà Trời, bà mẹ mới lấy tro trát vào mặt cô Mặt Trăng. Từ đó, cô em đổi tính ra hết sức dịu dàng, khác hẳn với cô chị, nên được người dưới trần ai cũng thích. Mỗi khi cô ngoảnh mặt nhìn xuống trần là lúc đó trăng rằm, ngoảnh lưng lại là ba mươi, ngoảnh sang phải, sang trái là trăng thượng huyền hay hạ huyền. Hôm nào trăng quang là lúc vết tro trát mặt hiện ra.

Người ta nghe nói rằng chồng của hai nữ thần Mặt Trời và Mặt Trăng là một con gấu. Mỗi lần gấu đến với vợ là sinh ra nguyệt thực hay nhật thực, lúc đó người dưới trần làm ầm ĩ lên đánh trống, khoa chiêng, gõ mõ, để cho gấu xa ra, vì gấu đi lại với vợ, che lấp Mặt Trời, Mặt Trăng làm hại cho mùa màng.

(*Nữ thần Mặt Trời và Mặt Trăng* - TheGioiCoTich.Vn)

Trắc nghiệm

Chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Phương thức biểu đạt chính của văn bản là:

- A. Nghị luận
B. Tự sự
C. Miêu tả
D. Biểu cảm

Câu 2. Không gian trong truyện "Nữ thần Mặt Trời và Mặt Trăng" là:

- A. Không gian vũ trụ
B. Không gian mệnh mang của *nhà trời*
C. Không gian nóng bức nơi *mặt đất*
D. Không gian cụ thể, xác thực

Câu 3: Thời gian trong truyện kể *Nữ thần Mặt Trời và Mặt Trăng* là:

- A. Thời gian bất biến
B. Thời gian cụ thể
C. Thời gian phiếm chỉ
D. Thời gian tuần hoàn

Câu 4: Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong câu: "Mỗi khi cô ngoảnh mặt nhìn xuống trần là lúc đó trăng rằm, ngoảnh lưng lại là ba mươi, ngoảnh sang phải, sang trái là trăng thượng huyền hay hạ huyền."

- A. So sánh
B. Hoán dụ
C. Ẩn dụ
D. Liệt kê

Câu 5: Qua nhân vật Mặt Trăng, tác giả dân gian lí giải các hiện tượng tự nhiên nào?

- A. Hiện tượng độ dài của ngày thay đổi theo mùa, trăng thượng huyền, hạ huyền.
B. Hiện tượng trăng quầng, trăng thượng huyền, hạ huyền.
C. Hiện tượng trăng rằm, trăng thượng huyền, hạ huyền, trăng quầng, ...
D. Hiện tượng độ dài của ngày thay đổi theo mùa, hiện tượng trăng rằm, trăng thượng huyền, hạ huyền, trăng quầng.

Câu 6: Nhận định nào dưới đây không đúng với truyện *Nữ thần Mặt Trời và Mặt Trăng*?

- A. Truyện mang yếu tố hoang đường kỳ ảo
B. Truyện lí giải các hiện tượng tự nhiên
C. Nhân vật chính trong truyện là các vị thần có khả năng phi thường
D. Truyện được kể theo lời nhân vật

Câu 7: Nhận xét nào dưới đây đúng với truyện *Nữ thần Mặt Trời và Mặt Trăng*?

- A. Cốt truyện đơn giản, các sự kiện được sắp xếp theo trình tự thời gian
B. Cốt truyện đơn giản, các sự kiện được sắp xếp không theo trình tự thời gian.
C. Cốt truyện khá phức tạp, các sự kiện được sắp xếp không theo trình tự thời gian.
D. Cốt truyện phức tạp, các sự kiện được sắp xếp không theo trình tự thời gian.

Trả lời câu hỏi:

Câu 8. Hãy nêu những dấu hiệu giúp em nhận ra *Nữ thần Mặt Trời và Mặt Trăng* là một truyện thần thoại?

Câu 9. Hình tượng nữ thần Mặt Trời và Mặt Trăng phản ánh quan niệm, nhận thức gì của người xưa về thế giới tự nhiên?

Câu 10. Thông điệp mà anh/ chị rút ra được từ truyện *Nữ thần Mặt trời và Mặt Trăng*

II. PHẦN VIẾT (4.0 điểm)

Viết bài văn nghị luận phân tích nội dung và nghệ thuật của văn bản *Nữ thần Mặt trời và Mặt Trăng*

.....Hết.....

Hoàng Mai, ngày 3 tháng 10 năm 2023

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thanh Thủy